

Số: 260 /BTNMT-VP

V/v tập trung triển khai một số nhiệm vụ
trong tâm trong công tác quản lý tài nguyên
và môi trường năm 2017

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Năm 2016, với sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, sự phối hợp tích cực của các Bộ, ngành, cấp ủy đảng, chính quyền ở địa phương, ngành tài nguyên và môi trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ giao, tạo được nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào việc giữ ổn định kinh tế vĩ mô, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của đất nước. Tuy nhiên, công tác quản lý tài nguyên và môi trường cũng còn nhiều tồn tại, bước sang năm 2017 sẽ còn nhiều thách thức. Việc sử dụng các nguồn tài nguyên chưa hiệu quả, còn tình trạng lãng phí, nhất là trong quản lý đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước. Suy thoái tài nguyên, nhất là đất đai, nước, tài nguyên biển đang diễn ra nhanh dưới tác động của biến đổi khí hậu và hoạt động sản xuất, sinh hoạt thiếu bền vững. Ô nhiễm môi trường còn nhiều phức tạp có chiều hướng gia tăng. Tình trạng bùng phát các điểm nóng gây ô nhiễm môi trường xảy ra ở nhiều địa phương. Biến đổi khí hậu diễn ra nhanh hơn so với dự báo, các hiện tượng thiên tai cực đoan có xu hướng ngày càng phức tạp, khó lường. Khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tài nguyên, nhất là đất đai còn phức tạp. Ở một địa phương việc tổ chức thực thi chính sách còn hạn chế, chưa thực sự quyết liệt, buông lỏng dẫn đến sai phạm ở một số nơi.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2016, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2017 của ngành tài nguyên và môi trường ngày 09 tháng 01 năm 2017, để tạo được bước chuyển biến căn bản trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường năm 2017 và những năm tiếp theo, làm nền tảng vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền các cấp tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tập trung chỉ đạo rà soát, hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Các địa phương chưa ban hành các văn bản theo thẩm quyền được giao tại các Luật, Nghị định phải khẩn trương hoàn thành việc ban hành trong quý I năm 2017. Chỉ đạo rà soát để kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật, làm phát sinh thủ tục hành chính, không phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đánh giá một cách khách quan tình hình thi hành chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn, xác định những bất cập, điểm nghẽn, lỗ hổng để khắc

phục kịp thời. Đề xuất những chính sách có tính mới, phù hợp với thực tiễn để tạo sự bước đột phá cho phát triển.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tài nguyên và môi trường trên cơ sở bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; bảo đảm được triển khai một cách có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các lực lượng, giữa Trung ương và địa phương, không để chồng chéo, trùng lặp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Nội dung thanh tra cần tập trung vào những vấn đề bức xúc như: vấn đề bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, cấp giấy chứng nhận trong lĩnh vực đất đai; các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, thăm dò, khai thác, sử dụng đất đá làm vật liệu xây dựng, cát sỏi lòng sông; việc chấp hành quy định trong các hoạt động thăm dò, khai thác, xả thải vào nguồn nước và quy trình vận hành liên hồ chứa. Xử lý nghiêm mọi vi phạm pháp luật, các hành vi gây lãng phí, tham nhũng, buông lỏng quản lý của các tổ chức, cá nhân liên quan và trách nhiệm của người đứng đầu. Kết quả thanh tra, kiểm tra phải báo cáo về Bộ vào cuối năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Tập trung chỉ đạo chính quyền các cấp tăng cường tổ chức đối thoại, giải quyết vấn đề bức xúc, khiếu nại, khiếu kiện của người dân ngay từ cấp cơ sở trên tinh thần thượng tôn pháp luật, không xảy ra khiếu kiện vượt cấp, phức tạp, kéo dài, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

2. Quan tâm đào tạo, kiện toàn tổ chức của ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý tài nguyên và môi trường, nhất là ở cấp cơ sở, những người gần dân nhất, trực tiếp nhất. Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính. Triển khai xây dựng các trạm quan trắc, giám sát môi trường, khí tượng thủy văn, tài nguyên nước và tài nguyên môi trường biển theo Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt để tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính của năm 2017, đặc biệt là cải thiện chỉ số tiếp cận đất đai và chỉ số cải cách hành chính (PAPI) đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ gắn trách nhiệm với người đứng đầu; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức gây phiền hà, nhũng nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp trong thực thi công vụ. Công bố công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận, thiết lập hệ thống tiếp nhận đánh giá, phản hồi của người dân và doanh nghiệp để đánh giá kết quả cải cách thủ tục hành chính, chất lượng cung cấp dịch vụ công giữa các đơn vị. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Ở địa phương đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cần tăng cường triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Trong khuôn khổ dự án tăng cường năng lực quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, Trung ương

sẽ hỗ trợ các địa phương đào tạo, chuyển giao công nghệ và hiện đại hóa hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai.

3. Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung và quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của địa phương, đặc biệt là quy hoạch sử dụng đất, bảo đảm tính liên kết giữa các ngành, các vùng, phát huy được nguồn lực tài nguyên và môi trường, gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu và việc tái cơ cấu các ngành, lĩnh vực. Việc thực hiện các dự án đầu tư phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch và có kế hoạch kiểm soát chặt chẽ, tránh tình trạng tự phát, tràn lan, dẫn đến thất thoát, sử dụng kém hiệu quả, lãng phí các nguồn lực tài nguyên, nguồn lực xã hội.

4. Về quản lý đất đai: Trên cơ sở các vướng mắc, kiến nghị của các địa phương, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai Nghị định nhằm tháo gỡ ngay những vướng mắc về đất đai phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung hoàn thành việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn (2016-2020) cấp tỉnh và cấp huyện. Thực hiện công khai, minh bạch dân chủ trong xác định giá đất, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, góp phần giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp chậm đưa đất vào sử dụng, gây lãng phí đất đai. Quản lý chặt chẽ quỹ đất công, đất bãi bồi ven sông, ven biển; rà soát, yêu cầu các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất nay thuộc đối tượng phải thuê đất phải chuyển sang thuê đất để tăng nguồn thu ngân sách cho Nhà nước. Đối với 39 tỉnh, thành phố có đất nông, lâm trường, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cần tập trung quyết liệt để cơ bản hoàn thành trong năm 2017 việc đo đạc, cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ địa chính, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận cho các công ty nông, lâm nghiệp. Các địa phương chưa hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận lần đầu cần tập trung chỉ đạo hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận cho người dân để thực hiện các quyền và đảm bảo việc quản lý được thực hiện đến từng thửa đất, coi đây là một chỉ tiêu phải hoàn thành của ngành và địa phương bên cạnh các chỉ tiêu về kinh tế, xã hội khác. Bộ sẵn sàng hỗ trợ, tháo gỡ các vướng mắc về chính sách, cử cán bộ phối hợp để các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

5. Về quản lý tài nguyên nước: Chỉ đạo thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước. Quản lý tốt các lưu vực sông trên địa bàn; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động gây ô nhiễm, xả nước thải vào nguồn nước; tăng cường bảo vệ các hành lang lưu vực sông; phối hợp điều tiết nguồn nước các hồ chứa để hạn chế các tác động kép khi thiên tai xảy ra. Ban hành các quy định cụ thể về sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đặc biệt tại các vùng khan hiếm nước để góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước. Tăng cường công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước, lập và triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch tài nguyên nước của cả nước, các lưu vực sông.

6. Về quản lý tài nguyên khoáng sản: Tập trung điều tra, đánh giá triển vọng khoáng sản đến độ sâu 500m và một số vùng đến 1.000m phục vụ thăm dò, khai thác, chế biến và dự trữ quốc gia. Quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn; kiểm soát có hiệu quả sản lượng khai thác. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm nhằm hạn chế và đi đến chấm dứt tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Phối hợp với các địa phương giáp ranh kiểm tra, xử lý thường xuyên, để chấm dứt tình trạng khai thác trái phép cát sỏi lòng sông.

7. Về quản lý tổng hợp biển và hải đảo: tổ chức thực hiện tốt việc thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; triển khai quy hoạch quản lý tổng hợp vùng bờ; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các địa phương ven biển phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 trên cơ sở đó đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp để phát triển kinh tế biển, gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia.

8. Về bảo vệ môi trường: Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/08/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; gắn kết hài hoà giữa bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững. Nâng cao chất lượng thẩm định, đánh giá tác động môi trường, huy động sự tham gia của các cơ quan nghiên cứu, các nhà khoa học trong quá trình thẩm định; kiên quyết không cho đầu tư đối với các dự án không đảm bảo về môi trường. Thực hiện nghiêm quy định chỉ cho phép dự án đầu tư đi vào vận hành chính thức sau khi đã được xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường theo yêu cầu của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động xả thải, quản lý chất thải, nhất là chất thải nguy hại; cải thiện chất lượng môi trường, xử lý ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư tập trung ở nông thôn, các lưu vực sông, hồ, vùng ven biển, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng. Tổng điều tra, rà soát, phân loại các nguồn thải có nguy cơ ô nhiễm cao, các nguồn thải ra sông, ra biển và các đô thị lớn để yêu cầu các doanh nghiệp có các giải pháp khắc phục; tổ chức kiểm tra, kiểm soát, giám sát thường xuyên tránh nguy cơ xảy ra các sự cố về môi trường. Đôn đốc, yêu cầu các nhà đầu tư phải hoàn thành hệ thống xử lý nước thải tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm trước khi đi vào hoạt động; rà soát các cơ sở gây ô nhiễm ở khu vực đô thị, khu tập trung dân cư để có kế hoạch, lộ trình tổ chức di dời và hỗ trợ di dời. Tập trung xử lý những điểm nóng về môi trường theo phương châm tại chỗ, công khai thông tin vi phạm theo quy định của pháp luật. Các địa phương có nguồn thải lớn ở các lưu vực sông chịu trách nhiệm vấn đề ô nhiễm môi trường trên địa bàn. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án nhằm giảm chất thải, khí thải để hạn chế ô nhiễm không khí nhất là ở các khu đô thị, tập trung đông dân cư để nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, các tỉnh thuộc lưu vực sông Nhuệ, sông Đáy phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án xử lý vấn đề môi trường sông Tô Lịch, sông Nhuệ, sông Đáy.

9. Về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu: Bám sát các kết quả dự báo của cơ quan khí tượng thủy văn để xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh và chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Đổi mới phương thức cung cấp thông tin phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Tập trung triển khai thực hiện các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường huy động nguồn lực quốc tế, nguồn lực xã hội để thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Tổ chức triển khai thực hiện Thỏa thuận Paris 2015 về biến đổi khí hậu trên cơ sở Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện các công việc nêu trên để tạo sự chuyển biến căn bản trong công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở địa phương. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgCP Trịnh Đình Dũng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP(TH).



Trần Hồng Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 223/SY-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 02 năm 2017

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K4;
- Lưu: VT (10b)

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Thi